

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**
Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày: 21 – 9 – 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quê Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Móm Em.

2/ Ông Huỳnh Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Tuyết Vân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Công Hầu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch Hữu H (tên gọi khác: Bùm), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994; nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: khome; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2018 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Chị **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Ông **Võ Văn T**, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

3/ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1959 (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

4./ Chị **Cao Thảo U**, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5/ **Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam.**

Trụ sở: Tòa nhà VNPT số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Do ông **Nguyễn Văn C** - Chức vụ giám đốc Trung tâm Viễn Thông V làm đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 13/8/2018) (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1967 (Có mặt).

2/ Anh **Nguyễn Thành P**, sinh năm: 1975 (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

1/ Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1961 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh **Phạm Thế K**, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018 thông qua mạng xã hội Thạch Hữu H quen biết với chị Nguyễn Thị Bích T sinh năm 1996 nơi cư trú ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Chị T có thuê một căn nhà trong dãy nhà cho thuê của ông Võ Văn T để mở tiệm trang điểm.

Vào ngày 02/4/2018 bị cáo H điện thoại cho chị Bích T hẹn đến tiệm trang điểm gặp để nói chuyện tình cảm. Chị T trả lời là đi đám nên không gặp H. Đến 11 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 H đến tiệm trang điểm của chị T để nói chuyện vì trước đó hai người đã xảy ra mâu thuẫn chị T đòi chia tay với H, không gặp được chị T thì H nảy sinh ý định đốt tiệm của chị T để chị T không còn chỗ làm sẽ theo H đi làm thuê.

Khi có ý định như vậy thì H lấy một can nhựa màu vàng thể tích khoảng 4 đến 5 lít rồi dùng xe Sirius màu Đen – Xám biển số 64D1 – 416.75 của H đến tiệm trang điểm của chị T. Đến nơi thấy tiệm đóng cửa H điện thoại cho chị Bích T nhiều lần nhưng chị T chỉ mở máy một lần và trả lời là đang đi đám rồi tắt điện thoại không chịu mở máy nói chuyện với H. H tức giận liền điều khiển xe đến cửa hàng xăng dầu số 21 tại ấp G, xã T, huyện V cách tiệm trang điểm của chị T khoảng 100m thì bị cáo gặp Phạm Thế K sinh năm 1991 ở ấp R, xã T là nhân viên bán xăng dầu của cửa hàng, H đưa can nhựa cho anh K và hỏi mua 30.000đ xăng. Sau khi anh K bơm xăng xong thì H kiểm tra phát hiện quên đem tiền và H giới thiệu nhà ở xã T, H hỏi thiếu tiền xăng và về nhà lấy tiền để trả anh K đồng ý. Sau khi mua xăng H điều khiển xe mô tô 64D1 – 416.75 và cầm theo can xăng đến tiệm trang điểm của chị T lúc này 12 giờ 30 phút cùng ngày tiệm đang đóng cửa. H dựng xe cặp quốc lộ 53 rồi cầm can xăng đi vào tiệm, H mở nắp can xăng rồi đổ hết xăng xuống nền xi măng ngay phía ngoài cửa tiệm rồi ném can nhựa vào phía dưới băng ghế đá cặp cửa tiệm, H đi

ra khỏi nơi tưới xăng và dùng tay trái lấy quẹt ga màu vàng từ trong túi quần ra bật lửa rồi đưa thẳng về hướng tưới xăng, khi lửa bật cháy thì H ném quẹt ga và chạy nhanh ra xe điều khiển chạy đi. Ngay lúc H châm lửa đốt tiệm thì có ông Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị N phát hiện H bỏ chạy, ông B liền truy hô “đốt nhà” “đốt nhà” rồi dùng xe mô tô rượt theo H. H chạy đến lộ Nhà T rồi chạy về hướng nhà của H. Ông B chạy được một đoạn thì không gặp H nên quay về. Tiệm trang điểm của chị T bị cháy dẫn đến cháy căn nhà cho thuê của ông Võ Văn T. Sau khi phát hiện cháy ông T cùng người dân và Cơ quan phòng cháy chữa cháy khu vực tiến hành chữa cháy nhưng do lửa cháy mạnh không cứu chữa kịp.

Sau khi chạy khỏi hiện trường về nhà H điều khiển xe đến nhà ông Nguyễn Thành P gặp em trai tên Thạch Nhựt M sinh năm 2002 H nói với M là H mua thiếu tiền xăng tại cây xăng số 21 số tiền 30.000đ H đưa cho M 200.000đ và kêu M đi trả tiền xăng giùm H. M đã điều khiển xe đến gặp anh K và trả tiền xăng xong.

Sau khi sự việc xảy ra, qua xác minh cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vũng Liêm xác định Thạch Hữu H là người thực hiện hành vi đốt tiệm trang điểm của chị T nên truy tìm đến nhà H và mời H về trụ sở công an xã T làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H, sau đó thực hiện lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam điều tra xử lý.

Hậu quả việc H đốt tiệm trang điểm của chị T làm cháy hư hỏng thiệt hại tài sản như sau:

1. Tài sản của ông Võ Văn T:

Cháy thiệt hại toàn bộ căn nhà cho thuê có đặc điểm: kích thước 22m x 6m, diện tích 132m², nhà hai gian nền đất nhà được làm bằng khung gỗ cây bạch đàn có 03 hàng cột gỗ tròn, kèo loại cây gỗ vuông, mái lợp lá dừa nước, vách tol và lá dừa nước, lửa cháy xém một phần thân 07 cây dừa của ông T trồng gần nhà.

2. Thiệt hại tài sản trong tiệm trang điểm của chị Nguyễn Thị Bích T gồm:

- 01 tủ đựng dụng cụ trang điểm mỹ phẩm bằng kim loại inox và kính; 02 ghế salon bằng gỗ, da; 02 tấm kính tráng thủy phục vụ trang điểm cho khách; 14 ghế ngồi bằng nhựa; 02 máy duỗi tóc; 02 kéo cắt tóc; 03 cái quạt điện; 03 bóng đèn led chiếu sáng; 01 cặp loa hát nhạc hiệu Sony; 01 micro điện tử không dây. Tài sản này xác định được đặc điểm, chủng loại nhãn hiệu, thời gian mua, giá tiền.

- 01 bộ dụng cụ đồ nghề làm tóc, làm móng, trang điểm và một số mỹ phẩm dùng để bán và trang điểm cho khách; 01 bộ dụng cụ nấu ăn và đồ dùng cá nhân như quần áo, giày, dép. Số tài sản này không xác định được rõ về số lượng, đặc điểm chủng loại, nhãn hiệu và giá của từng loại dụng cụ, sản phẩm, đồ dùng cá nhân.

3. Tài sản của chị Cao Thảo U là thợ trang điểm tại tiệm chị Bích T: Một số mỹ phẩm dùng để trang điểm cá nhân và bán cho khách hàng; đồ dùng cá nhân là quần, áo, giày, dép; 01 điện thoại di động cũ; 01 mặt dây chuyền vàng 18k. Số tài sản này không xác định được rõ về số lượng, đặc điểm chủng loại, nhãn hiệu và giá

của từng loại dụng cụ, sản phẩm, điện thoại di động, mặt dây chuyền, đồ dùng cá nhân.

4. Thiệt hại tài sản của Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam: 01 đường dây cáp quang loại dây vỏ nhựa ruột dây đồng 200 đôi dài 85m; 01 đường dây cáp quang loại dây vỏ nhựa ruột dây đồng 100 đôi dài 85m; 01 đường dây viễn thông loại dây vỏ nhựa ruột dây thủy tinh 08 sợi dài 85m.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện V có bản kết luận định giá tài sản trong vụ án hủy hoại tài sản kết luận:

1. Tài sản thiệt hại căn nhà của ông Võ Văn T có giá trị thành tiền là 20.962.000đ (Hai mươi triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

2. Tài sản thiệt hại của chị Nguyễn Thị Bích T có giá trị thành tiền là 8.835.000đ (Tám triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

3. Tài sản thiệt hại 02 đường dây cáp quang và 01 đường dây viễn thông của Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam có giá trị thành tiền là 26.062.000đ (Hai mươi sáu triệu không trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Tổng thiệt hại tài sản là 55.959.000đ (Năm mươi lăm triệu chín trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Số tài sản còn lại và một số vật dụng sinh hoạt của chị Bích T và chị Thảo U không xác định rõ về số lượng, đặc điểm chủng loại, nhãn hiệu nên không định giá được.

Ngày 10/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện V ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 27 và Quyết định khởi tố bị can số 18 đối với Thạch Hữu H về hành vi hủy hoại tài sản.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 15.335.000đ.

- Chị Cao Thảo U yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 4.700.000đ.

- Ông Võ Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 34.962.000đ.

- Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 26.062.000đ.

Tổng số tiền các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 81.059.000đ bị cáo và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Đ thống nhất bồi thường thiệt hại cho các bị hại vào ngày 03/6/2018; 15/6/2018 và ngày 03/8/2018 nhưng đến nay vẫn chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT - VKS ngày 25 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Thạch Hữu H phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52

của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Thạch Hữu H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo có mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với các bị hại. Buộc bị cáo Thạch Hữu H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Bích T số tiền 15.335.000đ, Cao Thảo U số tiền 4.700.000đ, Võ Văn T và Nguyễn Thị Đ số tiền 34.962.000đ, Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam số tiền 26.062.000đ. Bị cáo đã bồi thường được 2.000.000đ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho các bị hại số tiền 79.059.000đ.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- Một thùng nhựa (can nhựa) màu vàng bị cháy biến dạng;
- Một bát lửa (quẹt ga) màu vàng;
- Một áo sơ mi vải, dài tay, vải sọc trắng đen;
- Một quần short jean màu xanh;
- Một nón lưỡi trai (nón kết) vải màu xanh đen;

Riêng đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen xám biển số 64D1 – 416.75 số khung RLCUE 3240HY126040, số máy: E3X9E357092. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Buộc bị cáo Thạch Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Thạch Hữu H đã khai nhận: Do mâu thuẫn trong tình cảm giữa bị cáo và chị Nguyễn Thị Bích T nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 bị cáo đã có hành vi dùng xăng đốt tiệm trang điểm của chị T tại ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Xét; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận Thạch Hữu H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý vì mục đích bị cáo có tình cảm với bị hại nên bị cáo

đốt tiệm tóc của bị hại để bị hại về chung sống với bị cáo và nhằm thỏa mãn sự tức giận của cá nhân. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường và bất chấp pháp luật, vậy nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả một phần, bị cáo là người dân tộc trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn hạn chế và các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

- Chị Nguyễn Thị Bích T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.335.000đ.
- Chị Cao Thảo U yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.700.000đ.
- Ông Võ Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 34.962.000đ.
- Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 26.062.000đ.

Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại và bị cáo đã nộp được số tiền 2.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên lai thu số 001973 ngày 23 tháng 8 năm 2018. Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo với các bị hại là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- Một thùng nhựa (can nhựa) màu vàng bị cháy biến dạng;
- Một bát lửa (quẹt ga) màu vàng;
- Một áo sơ mi vải, dài tay, vải sọc trắng đen;
- Một quần short jean màu xanh;
- Một nón lưỡi trai (nón kết) vải màu xanh đen;
- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen xám biển số 64D1 – 416.75 số khung RLCUE 3240HY126040, số máy: E3X9E357092 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo còn phải thực hiện giao dịch thế chấp xe với Công ty tài chính nên trả lại cho bị cáo.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2018.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Hữu H phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và chịu 3.953.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch Hữu H phạm tội: **“Hủy hoại tài sản”**.

Căn cứ vào Điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Thạch Hữu H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 04/4/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với các bị hại. Buộc bị cáo Thạch Hữu H phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Bích T số tiền 15.335.000đ (Mười lăm triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng), Cao Thảo U số tiền 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng), Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam số tiền 26.062.000đ (Hai mươi sáu triệu không trăm sáu mươi hai ngàn đồng), Võ Văn T và Nguyễn Thị Đ số tiền 34.962.000đ (Ba mươi bốn triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng). Tổng số tiền bị cáo phải cho các bị hại là 81.059.000đ (Tám mươi một triệu không trăm năm mươi chín ngàn đồng). Bị cáo đã bồi thường được 2.000.000đ (Hai triệu đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V theo biên lai thu số N⁰ 001973 ngày 23 tháng 8 năm 2018. Vì vậy, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho các bị hại số tiền còn lại 79.059.000đ (Bảy mươi chín triệu không trăm năm mươi chín ngàn đồng).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy.

- Một thùng nhựa (can nhựa) màu vàng bị cháy biến dạng;
- Một bát lửa (quẹt ga) màu vàng;
- Một áo sơ mi vải, dài tay, vải sọc trắng đen;
- Một quần short jean màu xanh;
- Một nón lưỡi trai (nón kết) vải màu xanh đen;
- Trả lại cho bị cáo Thạch Hữu H xe mô tô biển số 64D1 – 416.75.

Hiện toàn bộ vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2018.

3. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch Hữu H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và chịu 3.953.000đ (Ba triệu chín trăm năm mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xem xét, phúc thẩm lại./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở Tư Pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Quế Hương